

Số: 892/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1296/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1296/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Ban Quản lý là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

“3. Điều 20 Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung.

4. Các văn bản pháp luật khác có liên quan và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 3 và 4 Điều 3 như sau:

“2. Biên chế: Biên chế công chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý được tính trong tổng số biên chế công chức và số lượng người làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý.”

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trương Hòa Bình**